

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HS-ST
Ngày 11-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Nga

Ông Vũ Khắc Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hoài- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn H (tức M), sinh ngày 06/7/1984 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 17 T, quận H, thành phố H; nơi tạm trú: Số 112 lô 5 Q, phường K, quận L, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D và bà Hoàng Thị H; có vợ là Nguyễn Thị H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/01/2021; tạm giam từ ngày 04/02/2021; có mặt.

Bị hại: Chị Hòa Thị T, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 10/28/52 A, phường V, quận L, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút, ngày 28/01/2021, Phạm Văn H và Nguyễn Thị Mai A, sinh năm 1976; đăng ký thường trú tại: L, A, H đi bộ từ phòng trọ số 112 lô 5 Q, phường K, quận L, thành phố H đến khu vực đường Võ Nguyên Giáp để xem hoa. Khi đi đến số 22 lô 5 Q, Lê Chân, Hải Phòng, H phát hiện thấy có 01 xe máy Wave BKS: 17L1 – 6259 của chị Hòa Thị T, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 10/28/52 M, phường D, quận F, thành phố G để trước cửa nhà không có ai trông coi, chìa khóa vẫn cắm trên ổ khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp. H bảo Mai A đi trước còn H quay lại dắt xe lùi lại để người trong nhà không phát hiện được rồi ngồi lên xe nổ máy. H đi được khoảng 01m thì bị chị Hòa Thị T chạy từ trong nhà số 22 Q chạy ra tri hô và dùng tay đẩy vào đuôi xe làm chiếc xe bị đổ xuống đường. H thấy vậy vút xe lại bỏ chạy ra hướng đường Kênh Dương. Sau đó chị T đã đến Công an phường Kênh Dương trình báo sự việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 15/KL-HDDGTS ngày 29/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản quận Lê Chân kết luận: Chiếc xe máy đã qua sử dụng mà H chiếm đoạt trị giá còn lại là 6.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Mai A khai nhận: H và Mai A đi bộ đến cửa nhà số 22 Lô 5 Q, H bảo Mai A đi trước còn H đi sau có việc. Khi Mai A đi qua nhà số 22 Lô 5 Q được khoảng 7-8m, Mai A nghe thấy tiếng người dân tri hô và nhìn thấy H đang chạy ra đường Kênh Dương. Mai A đi ra số 165 Kênh Dương thì thấy H đi từ đường Hào Khê ra, H có kể với Mai A về sự việc vừa lấy trộm xe máy tại số 22 Lô 5 Q và bị người dân phát hiện nên bỏ chạy. H không bàn bạc với Mai A về việc trộm cắp xe máy. Nguyễn Thị Mai A giao nộp 01 mũ lưỡi trai có chữ Monsfer, 01 áo khoác nam màu nâu có mũ, là trang phục H mặc khi đi cùng Mai A ngày 28/01/2021.

Ngày 30/01/2021 Phạm Văn H bị bắt giữ theo Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Phạm Văn H khai nhận hành vi phạm tội như trên. H không bàn bạc gì với Mai A và Mai A không biết việc H lấy trộm xe máy.

Bị hại là chị Hòa Thị T trình bày như nội dung nêu trên. Chị T đã nhận lại chiếc xe máy và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố Phạm Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Phạm Văn H đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung vụ án đã nêu. Bị hại là chị Hòa Thị T đề nghị xét xử vắng mặt và có ý kiến giữ nguyên các quan điểm như đã trình bày tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Văn H từ 12 đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là chiếc xe Wave BKS: 17L1 – 6259 theo kết luận giám định của Hội đồng định giá tài sản Quận Lê Chân có giá trị 6.000.000 đồng, hiện chiếc xe đã được thu hồi trả lại bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xét.

Về xử lý tang vật: Vật chứng thu giữ là 01 mũ lưỡi trai có chữ Monsfer, 01 áo khoác nam màu nâu có mũ thu giữ của bị cáo xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Thị Mai A, quá trình điều tra H và Mai A đều khai không bàn bạc việc trộm cắp tài sản. Hiện Mai A vắng mặt tại địa phương nên chưa đủ căn cứ để xác định Mai A có hành vi đồng phạm trộm cắp tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân sẽ tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của bị hại; hình ảnh trích xuất từ camera cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Thể hiện: Vào hồi 19 giờ 50 phút, ngày 28/01/2021 tại số 22 lô 5 Q, Lê Chân, Hải Phòng, Phạm Văn H đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của bị hại là chị Hòa Thị T đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô Wave BKS: 17L1 – 625 đang dựng trước cửa nhà, có giá trị còn lại là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s; điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS: 17L1 – 625 của bị hại là chị Hòa Thị T có giá trị còn lại là 6 triệu đồng hiện đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ gồm 01 mũ lưỡi trai có chữ Monsfer, 01 áo khoác nam màu nâu có mũ xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H (tức M) 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29 tháng 01 năm 2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 mũ lưỡi trai có chữ Monsfer, 01 áo khoác nam màu nâu có mũ thu giữ của H (theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 13/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- CQCSĐT CA Q. Lê Chân;
- CQ THAHS Q. Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP HP;
- UBND xã (nơi BC cư trú);
- Chi cục THADS Q. Lê Chân;
- Sở Tư pháp TP HP;
- Bị cáo (bị hại);
- PC10, PV 06 CATP HP;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Thùy Linh

